

Bản án số: **108/2022/HS-ST**
Ngày: 24-8-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Đức Anh.

2. Ông Hồ Văn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:

Ông Phan Quang Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **107/2022/HSST** ngày 03 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN T (R), sinh năm: 1990, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp TH, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần N, sinh năm: 1938 (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm: 1949; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

* Nhân thân:

- Tại Bản án số 13/2012/HSST ngày 17-01-2012, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em”, chấp hành xong 15-11-2013.

- Tại Quyết định số 208/QĐ-TA ngày 01-10-2018, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 (Mười lăm) tháng, từ ngày 03-9-2018, chấp hành xong ngày 05-8-2019.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **25-4-2022** đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Trương Tiến N**, sinh năm: 1993. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Khu 4, ấp C, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- Người chứng kiến:

Anh **Võ Ngọc Thanh H**, sinh năm: 1993. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp H, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ ngày 25-4-2022, Công an xã BH kiểm tra hành chính nhà anh Trương Tiến N, thuộc ấp CT, xã BH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, phát hiện trong túi quần bên phải của bị cáo Trần Văn T đang mặc có một ống kim tiêm đã qua sử dụng, trong ba lô, màu đen của bị cáo có 01 hộp giấy bên trong có 01 (Một) gói nylon hàn kín, kích thước 04cm x 05cm chứa chất bột màu trắng; 06 (Sáu) đoạn ống nhựa hàn kín, dài 2,5cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, bị cáo khai là ma túy; 01 (Một) gói nylon, hàn kín, kích thước 02cm x 03cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 (Một) gói nylon, hàn kín, kích thước 02cm x 02cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, bị cáo khai là ma túy. Lực lượng Công an xã BH tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Qua điều tra xác định: Bị cáo Trần Văn T là người nghiện ma túy từ năm 2017. Vào sáng ngày 25-4-2022, bị cáo đón xe khách đi đến khu vực bến xe thành phố L gặp một người thanh niên chạy xe ôm tên U (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 4.000.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đi chơi lòng vòng ở thành phố L. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo đón xe hon đa ôm đến nhà của anh Trương Tiến N xin ngủ nhờ, anh N đồng ý. Sau đó, anh Trương Tiến N đến nhà người thân uống rượu, bị cáo ở nhà một mình. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã BH đến kiểm tra hành chính phát hiện trong ba lô của bị cáo có gói ny long và các ống nhựa chứa chất bột màu trắng và gói ny long chứa các tinh thể màu trắng, bị cáo khai là ma túy, cất giấu để sử dụng, không có mục đích khác. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Kết quả test nhanh tại lúc bị bắt: Bị cáo dương tính chất ma túy loại Heroin và Methamphetamine.

*** Vật chứng vụ án thu giữ:**

- 01 (Một) gói nylon hàn kín, kích thước 04cm x 05cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, được niêm phong (ký hiệu M1); 06 (Sáu) đoạn ống nhựa (dạng ống hút nước) hàn kín, dài 2,5cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, được niêm

phong (ký hiệu M2); 01 (Một) gói nylon hàn kín, kích thước 02cm x 03cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M3); 01 (Một) gói nylon hàn kín, kích thước 02cm x 02cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, được niêm phong (ký hiệu M4).

- 01 (Một) hộp giấy màu trắng, có kích thước 16x9x2 cm, đã qua sử dụng;
- 01 (Một) bơm kim tiêm y tế, màu đỏ-trắng, đã qua sử dụng.

* Tại Kết luận giám định số **879/KL-KTHS**, ngày 03-5-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai:

- 01 (Một) gói nylon hàn kín, kích thước 04cm x 05cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, được niêm phong (ký hiệu M1), gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,4527 gam, loại Heroine.

- 06 (Sáu) đoạn ống nhựa (dạng ống hút nước) hàn kín, dài 2,5cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, được niêm phong (ký hiệu M2), gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,5153 gam, loại Heroine.

- 01 (Một) gói nylon hàn kín, kích thước 02cm x 03cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M3), gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,5079 gam, loại Methamphetamine.

- 01 (Một) gói nylon hàn kín, kích thước 02cm x 02cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, được niêm phong (ký hiệu M4), gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,4160 gam, loại Methamphetamine.

Tổng cộng là 2,968 gam, loại Heroine và 0,9239 gam loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số **111/CT-VKSXL** ngày 02-8-2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố Trần Văn T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trần Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Bản cáo trạng mô tả. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm i, khoản 1, Điều 249; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, xử phạt bị cáo từ **03 năm đến 03 năm 6 tháng** tù;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trương Tiến N: Bị cáo là bạn đến xin ngủ nhờ, anh đồng ý, anh không biết bị cáo có cất giấu ma túy trong ba lô.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 22 giờ ngày 25-4-2022, Công an xã BH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai kiểm tra hành chính nhà anh Trương Tiến N, thuộc ấp CT, xã BH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, phát hiện bị cáo Trần Văn T (là bạn của anh Trương Tiến N) đang cất giữ trong túi quần bên phải 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng, kiểm tra trong ba lô của bị cáo có 01 hộp giấy, bên trong có 01 gói nylon hàn kín, kích thước 04cm x 05cm, 06 đoạn ống nhựa (dạng ống hút nước) hàn kín, dài 2,5cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy, có khối lượng 2,968 gam, loại Heroine; 01 gói nylon, hàn kín, kích thước 02cm x 03cm và 01 gói nylon hàn kín, kích thước 02cm x 02cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy, có khối lượng 0,9239 gam, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249, Bộ luật Hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm, nhằm răn đe bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Bị cáo tàng trữ chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 2,968 gam; loại Methamphetamine, khối lượng 0,9239 gam, tổng cộng 02 loại là 3,8919 gam

(thuộc phạm vi từ 0,1 gam đến dưới 05 gam), bị cáo không có tình tiết định khung tăng nặng, nên bị xét xử tại Điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cũng xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

* Bị cáo Trần Văn T khai mua ma túy của người thanh niên tên Út không rõ nhân thân lai lịch, chưa xác định được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

* Đối với anh Trương Tiến N cho bị cáo ngủ nhờ, anh không biết bị cáo cất giấu ma túy, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[5] *Về vật chứng:*

01 (Một) phong bì đã niêm phong sau giám định số **879/KL-KTHS**, ngày 04-5-2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (Một) hộp giấy màu trắng, kích thước 16x9x2cm, đã qua sử dụng; 01 (Một) bơm kim tiêm y tế, màu đỏ-trắng, đã qua sử dụng là ma túy và dụng cụ bị cáo sử dụng tàng trữ ma túy, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí:*

Bị cáo Trần Văn T phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn T** phạm tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

1. Áp dụng Điểm i, khoản 1, Điều 249; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Văn T 03 năm 6 tháng (*Ba năm sáu tháng*) tù, thời hạn tù tính từ ngày **25-4-2022**.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- **01 (Một)** phong bì đã niêm phong sau giám định số **879/KL-KTHS**, ngày 04-5-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;

- **01 (Một)** hộp giấy màu trắng, kích thước 16x9x2cm, đã qua sử dụng;

- **01 (Một)** bơm kim tiêm y tế, màu đỏ-trắng, đã qua sử dụng.

Tất cả đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc ngày **02-8-2022**.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Trần Văn T phải nộp **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND. H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND. xã XT;
- Bị cáo; Dương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Anh Dũng